

| | |
|--|--|
| B.1: Cắt giấy. - Chọn kiểu đồng hồ. B.2: Làm các bộ phận của đồng hồ (Kim, mặt đồng hồ) B.3: Làm đồng hồ hoàn chỉnh. - Dán mặt đồng hồ vào khung đồng hồ. - GV nhận xét đánh giá. 4. Cũng cố: - GV nhận xét và đánh giá tiết học. 5. Dặn dò: - Dặn về nhà xem lại và chuẩn bị bài mới. | - HS lắng nghe và thực hành. - HS lắng nghe. - HS lắng nghe, tiếp thu. - HS lắng nghe và thực hiện. |
|--|--|

Tiết 1: Chính tả (nghe - viết)

HẠT MƯA

I. Mục tiêu:

- Nghe - viết đúng bài chính tả. Trình bày đúng các khổ thơ.
- Làm đúng BT 2a.
- GD HS có ý thức trồng cây xanh.

II. Đồ dùng dạy - học:

- Bảng phụ viết 2 lần nội dung BT 2a.

III. Hoạt động dạy - học:

| Hoạt động của GV | Hoạt động của HS |
|---|--|
| 1. Ôn định: - Hát. 2. Kiểm tra bài cũ: - Gọi 2 HS lên bảng viết các từ thường hay viết sai theo yêu cầu, cả lớp viết vào vở nháp. - GV nhận xét. 3. Bài mới: - GTB: - <i>Hạt Mưa</i> . HĐ 1: - Hướng dẫn viết chính tả: a) Hướng dẫn HS chuẩn bị: - GV đọc diễn cảm bài thơ. - Y/c 3 HS đọc lại bài thơ, lớp đọc thầm và TLCH. + <i>Những câu thơ nào nói lên tác dụng của hạt mưa?</i> + <i>Những câu nào nói lên tính cách tinh nghịch của hạt mưa?</i> - Y/c HS đọc và viết lại các từ khó vào bảng con. | - HS hát. 2 HS lên bảng viết các từ GV đọc, lớp viết vào vở nháp: <i>Cái lọ lục bình lánh nước men nâu</i> <i>Vinh và Vân vô vườn dứa nhà Dương.</i> - HS lắng nghe. - HS nhắc lại tên bài. - HS lắng nghe. 3 HS đọc lại bài thơ, cả lớp đọc thầm và trả lời câu hỏi. + <i>Hạt mưa ủ trong vườn thành mỡ màu của đất / Hạt mưa trang mặt nước, làm gương cho trăng soi.</i> + <i>Hạt mưa đến là nghịch... rồi ào ào đi ngay.</i> - Lớp nêu ra một số tiếng khó và thực hiện viết vào bảng con. |

| | |
|--|---|
| <p>b) Viết chính tả:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đọc cho HS viết vào vở. - Theo dõi uốn nắn cho HS. - GV nhắc tư thế ngồi viết. <p>c) Chữa bài:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV đọc lại để HS soát bài. - GV kiểm tra vở một số HS, phân tích các tiếng khó cho HS chữa. - GV nhận xét đánh giá. <p>HD 2: - Hướng dẫn làm bài tập:</p> <p>Bài 2:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi 1 HS nêu yêu cầu của bài tập. - Gọi 2 HS lên bảng làm, lớp làm bài vào vở. - Gọi 2 HS đọc lại đoạn văn. - GV nhận xét, chốt lại lời ý đúng. <p>4. Cũng cố:</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS nhắc lại các y/c khi viết chính tả. - GV nhận xét đánh giá tiết học. <p>5. Dặn dò:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dặn HS về nhà xem lại bài tập đã làm và chuẩn bị bài mới. | <ul style="list-style-type: none"> - Nghe GV đọc HS viết vào vở. - Nghe đọc lại để soát bài. - Dùng bút chì, đổi vở cho nhau để soát lỗi, chữa bài. - HS lắng nghe. <p>Bài 2: Điền vào chỗ trống.</p> <p>1 HS nêu yêu cầu BT, lớp đọc thầm. 2 HS lên bảng làm bài, lớp thực hiện vào vở.</p> <p>b) <i>màu vàng - cây dừa - con voi.</i></p> <p>2 HS đọc lại.</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS lắng nghe chữa bài. (nếu sai) - 2 HS nhắc lại các y/c khi viết chính tả. - HS lắng nghe tiếp thu. - HS về nhà xem lại bài tập đã làm và chuẩn bị bài mới. |
|--|---|

Tiết 2: Toán

LUYỆN TẬP

I. Mục tiêu:

- Biết giải bài toán liên quan đến rút về đơn vị.
- Biết lập bảng thống kê theo mẫu.
- Làm bài tập: 1, 2, 3 (a), 4.
- GD HS yêu thích môn học.

II. Đồ dùng dạy - học:

- Bảng phụ viết các bài tập.

III. Các hoạt động dạy - học:

| Hoạt động của GV | Hoạt động của HS |
|---|--|
| <p>1. Ổn định: - Hát.</p> <p>2. Bài cũ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi 2 HS lên bảng làm BT3 tiết trước, lớp làm vào vở nháp. - GV nhận xét, đánh giá. <p>3. Bài mới: - GTB: <i>Luyện tập</i></p> <p>HD 1: - Thực hành:</p> <p>Bài 1:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi 1 HS nêu yêu cầu bài tập. - Ghi tóm tắt lên bảng. | <ul style="list-style-type: none"> - HS hát. - 2 HS lên bảng làm BT3 tiết trước, cả lớp làm vào vở nháp. - HS lắng nghe, nhận xét. - HS nhắc lại tên bài. <p>Bài 1:</p> <p>1 HS nêu yêu cầu BT.</p> |

- Yêu cầu 1 HS lên bảng làm, cả lớp làm vào vở.

- Gọi HS khác nhận xét bài bạn.
- GV nhận xét đánh giá.

Bài 2:

- Gọi 1 HS nêu yêu cầu bài tập.
- H/dẫn giải theo hai bước.
- Gọi 1 HS lên bảng làm bài, cả lớp làm vào vở.

- Y/c HS đổi chéo vở và chữa bài.
- GV nhận xét đánh giá.

Bài 3a:

- Gọi 1 HS nêu yêu cầu bài tập.
- Gọi 2 HS làm bảng làm, lớp tính biểu thức vào vở.

- Y/c HS đổi chéo vở và chữa bài.
- GV nhận xét đánh giá.

Bài 4:

- Gọi 1 HS nêu yêu cầu bài tập.
- Gọi 1 HS lên bảng làm, lớp vào vở.

- GV nhận xét đánh giá.

4. Củng cố:

- GV nhận xét đánh giá tiết học.

5. Dặn dò:

- Dặn về nhà xem lại bài tập và chuẩn bị cho bài sau.

1 HS lên bảng làm, cả lớp làm vào vở.

Giải:

Số phút đi 1 km là:

$$12 : 3 = 4 \text{ (phút)}$$

Số km đi trong 28 phút là:

$$28 : 4 = 7 \text{ (km)}$$

Đáp số: 7 km.

- HS khác nhận xét bài bạn.
- HS lắng nghe.

Bài 2:

1 HS nêu yêu cầu BT.

1 HS lên bảng làm, cả lớp làm vào vở.

Giải:

Số gạo trong mỗi túi là:

$$21 : 7 = 3 \text{ (kg)}$$

Số túi cần lấy để được 15 kg gạo là:

$$15 : 3 = 5 \text{ (túi)}$$

Đáp số: 5 túi gạo

- HS đổi chéo vở và chữa bài.
- HS lắng nghe.

Bài 3a:

1 HS nêu yêu cầu BT.

1 HS lên bảng làm bài, làm bài vào vở.

$$\text{a) } 32 : 4 \times 2 = 16 \quad \text{b) } 24 : 6 : 2 = 2$$

$$32 : 4 : 2 = 4 \quad 24 : 6 \times 2 = 8$$

- HS đổi chéo vở để chữa bài.
- HS lắng nghe.

Bài 4:

1 HS nêu yêu cầu BT.

1 HS lên bảng làm, lớp vào vở.

| Lớp HS | 3A | 3B | 3C | 3D | CỘNG |
|-----------|----|----|----|----|------|
| Giỏi | 10 | 7 | 9 | 8 | 34 |
| Khá | 15 | 20 | 22 | 19 | 76 |
| TB | 5 | 2 | 1 | 3 | 11 |
| Tổng | 30 | 29 | 32 | 30 | 121 |

- HS lắng nghe.

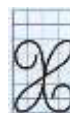
- HS lắng nghe, tiếp thu.

- HS lắng nghe, về nhà thực hiện.

Tiết 3: Mỹ thuật (GV chuyên)

Tiết 4: Tập viết

ÔN CHỮ HOA



I. Mục tiêu:

- Củng cố cách viết chữ hoa **X, Đ, T** (1 dòng).
- Viết đúng, đẹp, cỡ chữ nhỏ tên riêng **Đồng Xuân** và câu ứng dụng: (1 lần).
Tốt gỗ hơn tốt nước sơn - Xấu người đẹp nét còn hơn đẹp người.
- Viết đều nét, đúng khoảng cách giữa các chữ trong từng cụm từ.

II. Đồ dùng dạy - học:

- Mẫu chữ viết hoa **X**.
- Mẫu chữ viết tên riêng **Đồng Xuân** và câu ứng dụng trên dòng kẻ ô li.

III. Các hoạt động dạy - học:

| Hoạt động của GV | Hoạt động của HS |
|--|---|
| <p>1. Ôn định: - Hát.</p> <p>2. Bài cũ:</p> <ul style="list-style-type: none">- GV nhận xét bài viết ở nhà của HS.- Gọi HS nhắc lại từ và câu ứng dụng.- Y/c 2 HS lên bảng, Lớp viết vở nháp. <p>- GV nhận xét đánh giá.</p> <p>3. Bài mới:- GTB.- Ôn chữ hoa X <i>Hướng dẫn HS viết trên bảng con:</i></p> <p>a) Luyện viết chữ hoa.</p> <ul style="list-style-type: none">+ Trong tên riêng và câu ứng dụng có những chữ hoa nào?- HS nhắc lại qui trình viết các chữ X, Đ, T.- HS viết vào bảng con. <p>b) Luyện viết từ ứng dụng (tên riêng).</p> <ul style="list-style-type: none">- Yêu cầu HS đọc từ ứng dụng.- Giới thiệu: Đồng Xuân là tên một chợ có từ lâu đời ở Hà Nội đây là nơi buôn bán sầm uất nổi tiếng.+ Trong từ <i>Đồng Xuân</i>, các chữ có chiều cao như thế nào?+ Chữ cách chữ bằng chừng nào?- Yêu cầu HS viết vào bảng con. <p>- GV nhận xét, sửa sai cho HS.</p> <p>c) Luyện viết câu ứng dụng.</p> <ul style="list-style-type: none">- Yêu cầu 2 HS đọc câu ứng dụng. | <ul style="list-style-type: none">- HS hát. <p>1 HS nhắc lại từ và câu ứng dụng. 2 HS lên bảng viết, lớp viết vở nháp: <i>Văn Lang, Võ tay cần nhiều ngón / Bàn kỹ cần nhiều người</i></p> <ul style="list-style-type: none">- HS lắng nghe, tiếp thu.- HS nhắc lại tên bài. <p>+ Có các chữ hoa: X, Đ, T.</p> <ul style="list-style-type: none">- HS nhắc lại. (đã học và được hướng dẫn).- HS lên bảng, HS viết bảng con: X, Đ, T. <p>2 HS đọc <i>Đồng Xuân</i>.</p> <ul style="list-style-type: none">- HS lắng nghe để hiểu thêm về tên riêng <i>Đồng Xuân</i> là tên chợ thuộc Hà Nội của nước ta. <p>+ <i>Chữ Đ, g, X</i> cao 2 ô li rưỡi, các chữ còn lại cao 1 ô li.</p> <p>+ <i>Chữ cách chữ bằng một chữ o.</i></p> <p>2 HS viết bảng lớp, lớp viết vào bảng con "<i>Đồng Xuân</i>".</p> <ul style="list-style-type: none">- HS lắng nghe. <p>2 HS đọc câu ứng dụng: <i>Tốt gỗ hơn tốt nước sơn. Xấu người đẹp nét còn hơn đẹp người.</i></p> |

| | |
|---|--|
| <p>+ <i>Câu thơ nói gì?</i></p> <p>- Nhận xét cỡ chữ.</p> <p>- HS viết bảng con chữ: <i>Tốt, Xấu.</i></p> <p>Hướng dẫn HS viết vào vở tập viết:</p> <p>- Nêu yêu cầu viết chữ X một dòng cỡ nhỏ, chữ T, Đ: 1 dòng.</p> <p>- Viết tên Đồng Xuân 2 dòng cỡ nhỏ.</p> <p>- Viết câu ứng dụng 2 lần.</p> <p>- Nhắc nhớ HS về tư thế ngồi viết, cách viết các con chữ và câu ứng dụng đúng mẫu.</p> <p>- GV nhận xét đánh giá.</p> <p>Nhận xét, chữa bài.</p> <p>- GV nhận xét 5-7 bài của HS.</p> <p>4. Củng cố:</p> <p>- Gọi HS đọc lại câu ứng dụng.</p> <p>- GV nhận xét đánh giá tiết học.</p> <p>5. Dặn dò:</p> <p>- Dặn HS về nhà luyện viết thêm.</p> <p>- Học thuộc lòng từ và câu ứng dụng.</p> | <p>+ <i>Câu tục ngữ đề cao vẻ đẹp của tính nết so với vẻ đẹp của bên ngoài.</i></p> <p>- Chữ: T, g, h, X, p, g cao 2 ô li rưỡi. chữ: t, đ cao 2 ô li. Các chữ còn lại cao 1 ô li.</p> <p>- Lớp thực hành viết bảng con: <i>Tốt, Xấu.</i></p> <p>- Lớp thực hành viết vào vở theo hướng dẫn của GV.</p> <p>- Lắng nghe.</p> <p>- Cả lớp viết vào vở.</p> <p>- Lắng nghe, rút kinh nghiệm.</p> <p>- Lắng nghe để thực hiện.</p> <p>2 HS nhắc lại câu ứng dụng.</p> <p>- HS lắng nghe, tiếp thu.</p> <p>- HS lắng nghe, về nhà thực hiện.</p> <p>- Học thuộc lòng từ và câu ứng dụng.</p> |
|---|--|

Buổi chiều:

Tiết 1: Anh văn (GV chuyên)

Tiết 2: Thể dục (GV chuyên)

Tiết 1: Tập làm văn.

NÓI - VIẾT VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

I. Mục tiêu:

- Biết kể lại một việc tốt đã làm để bảo vệ môi trường dựa theo gợi ý (SGK).
- Viết được một đoạn văn ngắn (từ 7 câu) kể lại việc làm trên.
- GD HS có thái độ học tập tốt.

II. Đồ dùng dạy - học:

- Tranh ảnh về một số việc làm bảo vệ môi trường.
- Bảng lớp ghi các câu hỏi gợi ý để HS kể.

III. Các hoạt động dạy - học:

| Hoạt động của GV | Hoạt động của HS |
|---|---|
| <p>1. Ổn định: - Hát</p> <p>2. Kiểm tra bài cũ:</p> <p>- Gọi 2 HS lên bảng đọc lại bài viết nói về một số việc làm bảo vệ môi trường đã học ở tiết trước.</p> | <p>- HS hát.</p> <p>2 HS lên bảng: Đọc bài viết về những việc làm nhằm bảo vệ môi trường đã học ở tiết trước.</p> |